

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 233/QĐ-TTg ngày 03/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”(sau đây gọi là *Đề án*) và Quyết định số 188/QĐ-BD TTG ngày 01/4/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và thi hành pháp luật đảm bảo thượng tôn Hiến pháp và pháp luật nhằm thay đổi nhận thức, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và người dân sinh sống tại vùng sâu, vùng xa, biên giới; gắn công tác PBGDPL với các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan, đảm bảo ưu tiên nguồn lực tương xứng và có sự lồng ghép nguồn lực của các chương trình, đề án có liên quan để triển khai các hoạt động của Đề án có trọng tâm, trọng điểm, thường xuyên, liên tục, hiệu quả. Trong đó, chú trọng các hoạt động PBGDPL hướng đến đồng bào DTTS và người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành

pháp luật của người có uy tín, chức sắc tôn giáo và Nhân dân; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần chủ động, tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu của Đề án.

3. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống Mặt trận các cấp trong tuyên truyền, vận động Nhân dân; tăng cường giám sát, phản biện xã hội; bảo đảm sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, của đồng bào các DTTS, của cộng đồng trong công tác PBGDPL để tạo đột phá về nhận thức, ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

4. Việc triển khai thực hiện Đề án phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao thực hiện các nội dung có liên quan. Phân công rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ thời gian cho từng tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện kế hoạch; đảm bảo triển khai các hoạt động của kế hoạch đúng thời gian, chất lượng và hiệu quả.

5. Các hoạt động triển khai thực hiện Đề án phải phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương, đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các đề án, chương trình PBGDPL khác. Gắn việc triển khai thực hiện Đề án với quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, kiện toàn tổ chức bộ máy; bảo đảm sự thống nhất, liên thông, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện từ cấp tỉnh đến cơ sở.

6. Hình thức, phương pháp, phương tiện tuyên truyền phải đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; thường xuyên đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; bảo đảm phù hợp với văn hóa, phong tục, tập quán của từng vùng, từng dân tộc; tăng cường tính gần gũi, dễ tiếp cận, phát huy tiếng nói, vai trò chủ thể của đồng bào DTTS và đồng bào có đạo trong đời sống xã hội, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Thực hiện tại địa phương có đồng bào DTTS sinh sống, vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự xã hội.

2. Đối tượng: Đội ngũ hạt nhân nòng cốt, người làm công tác PBGDPL, người làm công tác dân tộc, tôn giáo tại địa phương. Đồng bào DTTS, học sinh, sinh viên học tập tại các cơ sở giáo dục đào tạo, người dân sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự xã hội.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến hết năm 2035.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác PBGDPL

- Tuyên truyền phổ biến về vai trò, tầm quan trọng của công tác PBGDPL nói chung, PBGDPL cho đồng bào DTTS, người dân sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự xã hội nói riêng.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động của Đề án (kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch khác) và triển khai thực hiện. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án phù hợp với đặc thù địa phương.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong việc thực hiện Đề án phù hợp đặc thù của địa phương, bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng, phát triển và nâng cao năng lực cho đội ngũ hạt nhân nòng cốt làm công tác PBGDPL

- Xây dựng đội ngũ làm công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức pháp luật, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên biệt (kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, sử dụng AI, mạng xã hội trong PBGDPL...) để nâng cao năng lực cho đội ngũ hạt nhân như đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc, tôn giáo các cấp, đội ngũ báo cáo viên các cấp, cán bộ làm công tác PBGDPL.

- Huy động các lực lượng tham gia thực hiện Đề án: Bí thư chi bộ, Trưởng ấp, khóm, khu phố; người có uy tín trong đồng bào DTTS; chức sắc, chức việc tôn giáo, người đứng đầu các tổ chức tôn giáo; lực lượng quân đội, công an, hòa giải viên cơ sở, trợ giúp viên pháp lý; nhà giáo giảng dạy môn học pháp luật trong các cơ sở đào tạo; luật sư, luật gia, chuyên gia pháp lý, doanh nghiệp, cá nhân.

3. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức PBGDPL

- Xây dựng nội dung PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng gắn với phong tục, tập quán, văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; gắn với phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết sinh kế, việc làm, an sinh xã hội; gắn với việc tuyên truyền về giáo lý, giáo luật đối với đồng bào DTTS có đạo. Ưu tiên tuyên truyền chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên, môi trường; pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng, chống mua bán người, ma túy, xuất nhập cảnh trái phép; chính sách dân tộc, chính sách pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; chính sách hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo bền vững; pháp luật về an ninh biên giới và pháp luật về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung nội dung PBGDPL làm căn cứ chỉnh sửa, hoàn thiện chương trình, tài liệu bồi dưỡng.

- Rà soát tập quán, hủ tục trái với quy định của pháp luật; tuyên truyền, vận động xóa bỏ cơ bản các tập quán, hủ tục.

- Tổ chức “Ngày Pháp luật Việt Nam”, thi tìm hiểu pháp luật, phiên tòa giả định, xét xử lưu động, hội nghị, hội thảo, diễn đàn giao lưu, đối thoại, trao đổi, chia sẻ về kỹ năng, nghiệp vụ, kinh nghiệm, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai các hoạt động PBGDPL.

- Phát thanh, truyền hình các nội dung PBGDPL theo chương trình, tài liệu của Đề án vào khung giờ thu hút đông đảo khán giả, thính giả. Xây dựng các tiểu phẩm, phóng sự, câu chuyện giải quyết tình huống pháp luật.

- Ứng dụng AI, chatbot pháp luật phục vụ người dân.

- Phát triển nhóm Zalo/Facebook cộng đồng pháp luật tại cơ sở.

- củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện điện tử, thư viện số, tủ sách điện tử.

4. Nâng cao năng lực, giám sát, đánh giá thực hiện

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án bằng hình thức phù hợp, thực chất nhằm kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập và báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh (nếu cần). Thực hiện sơ kết, tổng kết để nhân rộng các mô hình tiêu biểu, điển hình trong triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức vinh danh, tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có sáng kiến, thành tích xuất sắc, thực hiện tốt Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Tăng cường lồng ghép, sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình, đề án đã được phê duyệt; ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch.

- Khuyến khích huy động từ nguồn vốn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh và các nguồn vốn xã hội hóa khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Đề án

- Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh tổ chức truyền thông PBGDPL về công tác dân tộc,

chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Hướng dẫn triển khai và theo dõi việc thực hiện kế hoạch; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo quy định.

- Tham mưu lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả trong việc thực hiện Đề án.

2. Sở Tư pháp

- Phối hợp tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh hướng dẫn thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu sửa đổi, bổ sung quy định về PBGDPL để bố trí và huy động nguồn lực triển khai thực hiện công tác PBGDPL bảo đảm phù hợp với đối tượng, địa bàn; tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ người làm công tác PBGDPL; tổ chức “Ngày Pháp luật Việt Nam”, thi tìm hiểu pháp luật, hội nghị, hội thảo, đối thoại, trao đổi, chia sẻ về kỹ năng, nghiệp vụ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các hoạt động PBGDPL.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng PBGDPL cho đối tượng thụ hưởng của Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Cân đối nguồn kinh phí tham mưu cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí cho đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện theo quy định; phối hợp các đơn vị trong việc xử lý các khó khăn, vướng mắc về cơ chế tài chính thực hiện kế hoạch (nếu có).

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường công tác thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch.

- Nghiên cứu, rà soát để có giải pháp giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các DTTS đi đôi với xóa bỏ tập quán lạc hậu, hủ tục trái với quy định của pháp luật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn triển khai thực hiện PBGDPL trong các cơ sở giáo dục và đào tạo và huy động đội ngũ nhà giáo giảng dạy môn học pháp luật tham gia PBGDPL cho học sinh, sinh viên; ứng dụng AI, chatbot pháp luật phục vụ học sinh, sinh viên; phát triển nhóm Zalo/Facebook cộng đồng pháp luật tại các trường học trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, lồng ghép nội dung PBGDPL trong kế hoạch; hướng dẫn ứng dụng AI, chatbot pháp luật phục vụ người dân; phát triển nhóm Zalo/Facebook cộng đồng pháp luật.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền các chính sách về đất đai cho đồng bào DTTS, người dân sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự xã hội; các chính sách ưu đãi riêng dành cho đồng bào DTTS, trong đó chú trọng bảo đảm quyền sử dụng đất và quan tâm chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho đồng bào DTTS, chính sách miễn giảm tiền thuế đất phi nông nghiệp, chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở.

8. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham gia tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ hạt nhân, người làm công tác PBGDPL để làm đội ngũ nguồn triển khai tại cơ sở.

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền PBGDPL trong đó chú trọng các nội dung đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trong các đơn vị trực thuộc.

9. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để thông tin, tuyên truyền về nội dung, hoạt động của kế hoạch; thực hiện các nội dung của kế hoạch thuộc chức năng, nhiệm vụ; phát thanh, truyền hình các nội dung PBGDPL theo chương trình, tài liệu của Đề án vào khung giờ thu hút đông đảo khán giả, thính giả. Xây dựng các tiểu phẩm, phóng sự, câu chuyện giải quyết tình huống pháp luật.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp và tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác PBGDPL đối với đồng bào DTTS và người dân tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự xã hội; tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đối với các chính sách về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức trực thuộc ở cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng văn bản, tổ chức triển khai và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trên địa bàn. Quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Đề án tới toàn thể Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo thống nhất nhận thức, đồng bộ thực hiện hiệu lực, hiệu quả. Chủ động chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này.

- Huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn, hỗ trợ giải quyết việc làm, sinh kế, trợ giúp pháp lý... theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện từng địa phương.

- Ứng dụng AI, chatbot pháp luật phục vụ người dân; phát triển nhóm Zalo/Facebook cộng đồng pháp luật tại địa phương. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện điện tử, thư viện số, tủ sách điện tử.

- Bố trí kinh phí thực hiện tại địa phương và tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của kế hoạch.

12. Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, đầy đủ về mục đích, ý nghĩa của Đề án "Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035" được phê duyệt tại Quyết định số 233/QĐ-TTG ngày 03/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các nội dung tại kế hoạch này, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và cộng đồng, mọi tầng lớp nhân dân đối với việc PBGDPL, đặc biệt là trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại kế hoạch này.

13. Chế độ báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện định kỳ hằng năm (**trước ngày 20 tháng 11**) và báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch này; gửi báo cáo về Sở Nội vụ để tổng hợp.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này trong báo cáo công tác dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo hằng năm; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết thực hiện Đề án gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản hồi bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) để hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đơn vị được nêu tại phần V;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KGVX (Sang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn